Tương Ưng Moggalāna (Moggallaāna Saṃyutta)

Kinh Tương Ưng Bộ (VNC PHVN, 2020)

40. TƯƠNG ƯNG MOGGALLÃNA (MOGGALLÃNASAMYUTTA)

I. KINH CÂU HỎI VỀ THIỀN THỨ NHẤT (PaḶhamaḶihãnapanhãsuttà)1 (S. IV. 262) 332. Một thòi, Tôn giả Mahãmoggallãna trú ở Sãvatthi, Jetavana, tại vườn ông Anãthapindika. Ở dấy, Tôn giả Mahãmoggallãna gọi các Tỷ-kheo: - Này chư Hiền Tỷ-kheo! -Thưa Hiền giả. Các Tỷ-kheo ấy vâng đáp Tôn giả Mahãmoggallãna. Tôn giả Mahãmoggallãna nói như sau: Ở dây, này chư Hiền, trong khi tôi độc cư thiền tịnh? tâm tưởng tư duy như sau được khởi lên nơi tôi: 'Thiền thứ nhất, Thiền thứ nhất", được gọi là như vậy. Thế nào là Thiền thứ nhất? Này chư Hiền, tôi suy nghĩ như sau: UỞ đây, Tỷ-kheo ly đục, ly bất thiện pháp, chứng và trú Thiền thứ nhất, một trạng thái hỷ lạc do ly dục sanh, có tầm có tứ. Đây gọi là Thiền thứ nhất.” Rồi này chư Hiền, tôi ly dục, ly bất thiện pháp, chứng và trú Thiền thứ nhất, một trạng thái hỷ lạc do ly dục sanh, có tầm có tứ. Này chư Hiền, khi tôi trú với an trú này, các tưởng câu hữu với dục (kãma) được tác ý và hiện hành (samudãcaranti). Rồi này chư Hiền, Thế Tôn với thần thông đi đến tôi và nói: "Này Moggallãna, này Moggallãna, chớ có phóng dật Thiên thứ nhât. Này Bà-la- môn, hãy đặt tâm vào Thiền thứ nhất! Hãy nhất tâm vào Thiền thứ nhất! Hãy định tâm vào Thiền thứ nhất!” Rôi này chư Hiên, trong một thời gian khác, tôi chứng và trú Thiên thứ nhất, một trạng thái hỷ lạc do ly dục sanh, có tầm có tứ. Này chư Hiền, nếu ai nói một cách chơn chánh: đệ tử được bậc Đạo sư hỗ trợ? chứng được đại thắng trí", người ấy sẽ nói về tôi như sau: "Mahãmoggallãna là người đệ tử được bậc Đạo sư hỗ trợ, chứng được đại thắng trí.”

1 Bản tiếng Anh của PTS: Together with Thought Directed, nghĩa ỉà Với tầm.

II. KINH CÂU HỎI VỀ THIỀN THỨ HAI (DutiyajhãnapaiihãsuttdÝ (S. IV. 263) 333. "Thiền thứ hai, Thiền thứ hai", được nói đến như vậy. Thế nào là Thiền thứ hai? Và này chư Hiền, tôi suy nghĩ như sau: "d đây5 Tỷ-kheo làm cho tịnh chỉ các tầm và tứ, chứng và trú Thiền thứ hai, một trạng thái hỷ lạc do định sanh, không tầm không tứ, nội tĩnh nhất tâm. Đây gọi là Thiền thứ hai." Rồi này chư Hiền, tôi làm cho tịnh chỉ các tầm và tứ, chứng và trú Thiền thứ hai, một trạng thái hỷ lạc do định sanh, không tầm không tứ, nội tĩnh nhất tâm. Này chư Hiền, khi tôi trú với an trú này, các tưởng câu hữu với tầm được tác ý và hiện hành. Rồi này chư Hiền, Thế Tôn với thần thông đi đến tôi và nói: "Này Moggallãna, này Moggallãna, chớ có phóng dật Thiền thứ hai. Này Bà-la-môn5 hãy đặt tâm vào Thiền thứ hai! Hãy nhất tâm vào Thiền thứ hai! Hãy định tâm vào Thiền thứ hai!" Rồi này chư Hiền, trong một thời gian khác, tôi chứng và trú Thiền thứ hai, một trạng thái hỷ lạc do định sanh, không tâm không tứ, nội tĩnh nhât tâm... (như kinh trên). III. KINH CÂU HỎI VỀ THIỀN THỨ BA (TatiyajhãnapanhãsuttaÝ (S IV. 264) 334. "Thiền thứ ba, Thiền thứ ba", như vậy được nói đến. Như thế nào là Thiền thứ ba? Rồi này chư Hiền5 tôi suy nghĩ như sau: "d dây, Tỷ-kheo ly hỷ trú xả5 chánh niệm tỉnh giác, thân cảm sự lạc thọ mà các bậc Thánh gọi là xả niệm lạc trú,

chứng và trú Thiền thứ ba. Đây gọi là Thiền thứ ba.” Rồi này chư Hiền, tôi ly hỷ trú xả5 chánh niệm tỉnh giác, thân cảm sự lạc _ e \ : thọ mà các bậc Thánh gọi là xả niệm lạc trú, chứng và trú Thiên thứ ba. Này chư Hiền, khi tôi trú với an trú này5 các tưởng câu hữu với hỷ được tác ý và hiện hành. Rồi này chư Hiền, Thế Tôn với thần thông đi đến tôi và nói như sau: “Này Moggallãna, này Moggallãna, chớ có phóng dật Thiên thứ ba! Này Bà-la-môn5 hãy đặt tâm vào Thiền thứ ba! Hãy nhất tâm vào Thiền thứ ba! Hãy định tâm vào Thiền thứ ba!” Rồi này chư Hiền, trong một thời gian khác, tôi ly hỷ trú xả9 chánh niệm tỉnh giác, thân cảm sự lạc thọ mà các bậc Thánh gọi là xả niệm lạc trú, chứng và trú Thiền thứ ba... (như kinh trên).*

2 Bản tiếng Anh của PTS: Without Directed Thought, nghĩa là Không tầm. 3 Bản tiếng Anh của PTS: By Happiness, nghĩa là Với lạc.

40. TƯƠNG ƯNG MOGGALLÃNA 907

IV KINH CÂU HỎI VỀ THIỀN THỨ Tư (Catutthaịhãnapanhãsutta)4 (S IV. 265) 335. "Thiền thứ tư, Thiền thứ tư”, như vậy được nói đến. Như thế nào là Thiền thứ tư? Này chư Hiền, rồi tôi suy nghĩ như sau: 66Ở dây, Tỷ-kheo xả lạc xả khổ, diệt hỷ ưu đã cảm thọ trước, chứng và trú Thiền thứ tư, không khổ không lạc5 xả niệm thanh tịnh. Đây gọi là Thiền thứ tư.” Rồi này chư Hiền, tôi xả lạc xả khổ, diệt hỷ ưu đã cảm thọ trước, chứng và trú Thiền thứ tư, không khổ không lạc, xả niệm thanh tịnh. Này chư Hiền, khi tôi trú với an trú này, các tưởng câu hữu với lạc được tác ý và hiện hành. Rồi này chư Hiền? Thế Tôn với thần thông đi đến tôi và nói: “Này Moggallâna, này Moggallãna, chớ có phóng dật Thiền thứ tư. Này Bà-la-môn? hãy đặt tâm vào Thiền thứ tư! Hãy nhất tâm vào Thiền thứ tư! Hãy định tâm vào Thiền thứ tư!" Rồi này chư Hiền, trong một thời gian khác, tôi xả lạc xả khổ, diệt hỷ ưu đã cảm thọ trước, chứng và trú Thiên thứ tư, không khô không lạc, xả niệm thanh tịnh... (như kinh trên). V. KINH CÂU HỎI VỀ KHÔNG VÔ BIÊN xứ (Ẫkãsãnancãyatanapanhãsutta)5 (S IV. 266) 336. "Không vô biên xứ, Không vô biên xứ", như vậy được nói đến. Thế nào là Không vô biên xứ? Này chư Hiền, tôi suy nghĩ như sau: "d đây, Tỷ-kheo vượt qua sắc tưởng một cách hoàn toàn, chấm dứt đối ngại tưởng, không tác ý sai biệt tưởng, biết rằng 'hư không là vô biên\ chứng và trú Không vô biên xứ. Đây gọi là Không vô biên xứ." Rôi này chư Hiên, đoạn tận săc tưởng một cách hoàn toàn, châm dứt đôi ngại tưởng, không tác ý sai biệt tưởng, tôi biết rằng "hu không là vô biên,\ chứng và trú Không vô biên xứ. Này chư Hiền, khi tôi trú với an trú này, các tưởng câu hữu với sắc được tác ý và hiện hành. Rồi này chư Hiền, Thế Tôn với thần thông đi đến tôi và nói như sau: uNày Moggallãna, này Moggallãna, chớ có phóng dật Không vô biên xứ. Này Bà-la- môn? hãy đặt tâm vào Không vô biên xứ! Hãy nhất tâm vào Không vô biên xứ! Hãy định tâm vào Không vô biên xứ!" Rồi này chư Hiền, trong một thời gian khác5 vượt qua sắc tưởng một cách hoàn toàn, chấm dứt đối ngại tưởng, không tác ý sai biệt tưởng, tôi biết rằng “hu không là vô biên,\ chứng và trú Không vô biên xứ... (như kinh trên).

4 Bản tiếng Anh của PTS: Balanced, nghĩa là Xả. 5 Bản tiếng Anh của PTS: Space, nghĩa là Hư không.

VL KINH CÂU HỎI VỀ THỨC VÔ BIÊN xứ (Vìnnãnancãyatanapanhãsuttdý (S. IV. 266) 337. “Thức vô biên xứ5 Thức vô biên xứ9\ như vậy được nói đến. Thế nào là Thức vô biên xứ? Này chư Hiền, tôi suy nghĩ như sau: "d dây, Tỷ-kheo vượt qua Không vô biên xứ một cách hoàn toàn, biết rằng: 'Thức là vô biên\ chứng và trú Thức vô biên xứ. Đây gọi là Thức vô biên xứ.” Rồi này chư Hiền, vượt qua Không vô biên xứ, tôi biết rằng: "Thức là vô biên9\ chứng và trú Thức vô biên xứ. Này chư Hiền, khi tôi trú với an trú này, các tưởng câu hữu với Không vô biên xứ được tác ý và hiện hành. Rồi này chư Hiền, Thế Tôn với thần thông đi đến tôi và nói như sau: uNày Moggallãna, này Moggallãna, chớ có phóng dật Thức vô biên xứ. Này Bà-la- môn? hãy đặt tâm vào Thức vô biên xứ! Hãy nhất tâm vào Thức vô biên xứ! Hãy định tâm vào Thức vô biên xứ!” Rồi này chư Hiền, sau một thời gian, tôi vượt qua Không vô biên xứ? biết rằng: "Thức là vô biên9\ chứng và trú Thức vô biên xứ... (như kinh trên). VIL KINH CÂU HỎI VÈ VÔ SỞ HỮU xứ (Ẵkincannũyatanapanhãsutta) 1 (5. IV. 267) 338. "V6 sở hữu xứ, Vô sở hữu xứ”, như vậy được nói đến. Thế nào là Vô sở hữu xứ? Này chư Hiền, tôi suy nghĩ như sau: UỞ dây, Tỷ-kheo vượt qua Thức vô biên xứ một cách hoàn toàn, biết rằng: 'Không có vật gì\ chứng và trú Vô sở hữu xứ. Đây gọi là Vô sở hữu xứ.” Rồi này chư Hiền, sau khi vượt qua Thức vô biên xứ, tôi biết rằng: uKhông có vật gi”chứng và trú Vô sở hữu xứ. Này chư Hiền, khi tôi trú với an trú này? các tưởng câu hữu với Thức vô biên xứ được tác ý và hiện hành. Rồi này chư Hiền, Thế Tôn với thần thông đi đến tôi và nói như sau: “Này Moggallãna, này Moggallãna, chớ có phóng dật Vô sở hữu xứ. Này Bà-la-môn, hãy đặt tâm vào Vô sở hữu xứ! Hãy nhất tâm vào Vô sở hữu xứ! Hãy định tâm vào Vô sở hữu xứ!99 Rồi này chư Hiền, sau một thời gian, vượt qua Thức vô biên xứ, tôi biết rằng: uKhông có vật gi”, chứng và trú Vô sở hữu xứ... (như kinh trên). VIII. KINH CÂU HỎI VỀ PHI TƯỞNG PHI PHI TƯỞNG xứ (Nevasannãnãsannãyatanapanhãsuttà)^ (S. IV. 268) 339. "Phi tưởng phi phi tưởng xứ, Phi tưởng phi phi tưởng xứ", như vậy được nói đến. Thế nào là Phi tưởng phi phi tưởng xứ?678

6 Bản tiếng Anh của PTS: Consciousness, nghĩa là Thức. 7 Bản tiếng Anh của PTS: Nothingness, nghĩa là Vô sở hữu xứ. 8 Bản tiếng Anh của PTS: Neither Perceiving Nor Non Perceiving, nghĩa là Phỉ tưởng phỉ phỉ tưởng.

Rồi này chư Hiền, tôi suy nghĩ như sau: “d đây, Tỷ-kheo vượt qua Vô sở hữu xứ một cách hoàn toàn, chứng và trú Phi tưởng phi phi tưởng xứ. Đây gọi là Phi tưởng phi phi tưởng xứ." Rồi này chư Hiền, tôi vượt qua Vô sở hữu xứ một cách hoàn toàn5 chứng và trú Phi tưởng phi phi tưởng xứ. Này chư Hiền, khi tôi trú với an trú này, các tưởng câu hữu với Vô sở hữu xứ được tác ý và hiện hành. Rồi này chư Hiền? Thế Tôn với thần thông đi đến tôi và nói như sau: "Này Moggallãna, này Moggallãna, chớ có phóng dật Phi tưởng phi phi tưởng xứ. Này Bà-la-môn? hãy đặt tâm vào Phi tưởng phi phi tưởng xứ! Hãy nhất tâm vào Phi tưởng phi phi tưởng xứ! Hãy định tâm vào Phi tưởng phi phi tưởng xứ!” Rồi này chư Hiền, sau một thời gian, tôi vượt qua Vô sở hữu xứ một cách hoàn toàn, chứng và trú Phi tưởng phi phi tưởng xứ... (như kinh trên). IX. KINH CÂU

HỎI VÈ VÔ TƯỚNG (Anỉmittapanhãsuttảỷ (S. IV. 268) 340. "V6 tướng tâm định, vô tướng tâm định,9 (animitto cetosamãdhỉ). như vậy được nói đến. Thế nào là vô tướng tâm định? Và này chư Hiền5 tôi suy nghĩ như sau: UỞ đây, Tỷ-kheo không tác ý tất cả tướng, chứng và trú vô tướng tâm định. Đây gọi là vô tướng tâm định.55 Rôi này chư Hiên, tôi không tác ý tât cả tướng, chứng và an trú vô tướng tâm định. Này chư Hiền, khi tôi trú với an trú này9 [tôi đạt được] thức tùy thuận tướng (nimỉttãnusãrỉ vifínãnam).ÌQ Rồi này chư Hiền, Thế Tôn với thần thông đi đến tôi và nói như sau: 4CNày Moggallãna, này Moggallãna, chớ có phóng dật vô tướng tâm định! Này Bà-la-môn, hãy đặt tâm vào vô tướng tâm định! Hãy nhất tâm vào vô tướng tâm định! Hãy định tâm vào vô tướng tâm djnh!" Rồi này chư Hiền, sau một thời gian, tôi không tác ý tất cả tướng, chứng và trú vô tướng tâm định. Này chư Hiên, nêu ai có nói một cách chơn chánh: uVị đệ tử được bậc Đạo sư hỗ trợ, chứng được đại thắng trí", người ấy sẽ nói về tôi như sau: "Moggallãna là người đệ tử được bậc Đạo sư hỗ trợ, chứng được đại thắng trí."

X. KINH SAKKA (Sakkasutta) (5. IV. 269) 341. Một thòi, Tôn giả Mahãmoggallãna trú ở Sãvatthi, tại Jetavana, vườn ông Anãthapindika. Rồi Tôn giả Mahãmoggallãna, như người lực sĩ duỗi cánh tay đang co lại, hay co lại cánh tay đang duỗi ra, như vậy biến mất ở Jetavana và hiện ra trước mặt chư thiên ở Tãvatimsa (Tam Thập Tam). Rồi Thiên chủ Sakka (Đế-thích) cùng với năm trăm thiên nhơn đi đến

9 Bản tiếng Anh của PTS: The Unconditioned, nghĩa là Vô tướng. 10 Nỉmỉttãnusãrỉ vinnãnarn: Thức còn bị tham, sân, si làm ô nhiễm. Xem SnA. II. 343.

Tôn giả Mahãmoggallãna; sau khi dến, đảnh lễ Tôn giả Mahãmoggallãna rồi đứng một bên. Tôn giả Mahãmoggallãna nói với Thiên chủ Sakka đang đứng một bên: -Lành thay, này Thiên chủ, là quy y Phật; do nhân quy y Phật5 này Thiên chủ5 ở đây5 một số chúng sanh sau khi thân hoại mạng chung, được sanh lên thiện thú9 thiên giới. Lành thay, này Thiên chủ? là quy y Pháp; do nhân quy y Pháp, này Thiên chủ? ở đây, một số chúng sanh sau khi thân hoại mạng chung, được sanh lên thiện thú, thiên giới. Lành thay, này Thiên chủ, là quy y chúng Tăng; do nhân quy y chúng Tăng? này Thiên chủ, như vậy ở dây, một số chúng sanh sau khi thân hoại mạng chung, được sanh lên thiện thú5 thiên giới. Lành thay, này Hiên giả Moggallãna, là quy y Phật; do nhân quy y Phật5 này Hiền giả Moggallãna, ở dây, một số chúng sanh sau khi thân hoại mạng chung, được sanh lên thiện thú, thiên giới. Lành thay, này Hiền giả Moggallãna, là quy y Pháp... này Hiền giả Moggallãna, là quy y chúng Tăng; do nhân quy y chúng Tăng, thưa Hiền giả Moggallãna, như vậy ở đây? một số chúng sanh sau khi thân hoại mạng chung, được sanh lên thiện thú, thiên giới. Thiên chủ Sakka với sáu trăm thiên nhơn... Thiên chủ Sakka với bảy trăm thiên nhơn... Thiên chủ Sakka với tám trăm thiên nhơn... Thiên chủ Sakka với tám ngàn thiên nhơn... (như kinh trên với những thay đổi cần thiết). Rôi Thiên chủ Sakka với năm trăm thiên nhơn đi đên Tôn giả Mahãmoggallãna; sau khi đên5 đảnh lê Tôn giả Moggallăna rôi đứng một bên. Tôn giả Mahãmoggallãna nói với Thiên chủ Sakka đang đứng một bên: Lành thay, này Thiên chủ, là đầy đủ lòng tin bất

động (aveccappasădă) đối với đức Phật: Đây là Thế Tôn, bậc ứng Cúng, Chánh Biến Tri, Minh Hạnh Túc, Thiện The, Thế Gian Giải, Vô Thượng Si, Điều Ngự Trượng Phu? Thiên Nhơn Su, Phật, Thế Tôn; do nhân đầy đủ lòng tin bất động đối với đức Phật, này Thiên chủ, như vậy ở đây9 một số chúng sanh sau khi thân hoại mạng chung, được sanh thiện thú, thiên giới. Lành thay, này Thiên chủ, là lòng tin bất động đối với Pháp: Pháp do Thế Tôn khéo thuyết, thiết thực hiện tại, có hiệu quả tức thời5 đến để mà thấy, có khả năng hướng thượng, được người trí tự mình giác hiểu; do nhân đầy đủ lòng tin bất động như vậy đối với Pháp, này Thiên chủ, như vậy ở đây, một số chúng sanh sau khi thân hoại mạng chung, được sanh lên thiện thú, thiên giới. Lành thay, này Thiên chủ? là đầy đủ lòng tin bất động đối với chúng Tăng: Tế hạnh là chúng đệ tử của Thế Ton? Trực hạnh là chúng đệ tử của Thế Tôn, Chánh hạnh là chúng đệ tử của Thế Tôn, Thanh tịnh hạnh là chúng đệ tử của Thế Tôn; tức là bốn đôi tám vị. Chúng đệ tử của Thế Tôn là đáng cung kính,

đáng cúng dường, đáng tôn trọng, đáng được chăp tay, là phước điên vô thượng ở đời; do nhân đầy đủ lòng tin bất động đối với chúng Tăng? này Thiên chủ, như vậy ở đây, một số chúng sanh sau khi thân hoại mạng chung, được sanh lên thiện thú, thiên giới. Lành thay, này Thiên chủ, 1 đầy đủ hoàn toàn các giới được các bậc Thánh ái kính, không bị phá hủy5 không bị phá hoại, không bị lấm tấm, không bị ô nhiễm, đem lại giải thoát, được người trí tán thán, không bị ô nhiễm [bởi tham và si], đưa đến thiền định; do nhân đầy đủ các giới được các bậc Thánh ái kính, này Thiên chủ, như vậy ở đây5 một số chúng sanh sau khi thân hoại mạng chung, được sanh lên thiện thú9 thiên giới. Lành thay, thưa Hiền giả Moggallãna, là đầy đủ lòng tin bất động đối với đức Phật: Đây là Thế Tôn5 bậc ứng Cúng? Chánh Biến Tri, Minh Hạnh Túc, Thiện Thệ, Thế Gian Giải, Vô Thượng Si, Điều Ngự Trượng Phu, Thiên Nhơn Su, Phật, Thế Tôn; do nhân đầy đủ lòng tin bất động đối với đức Phật, thưa Hiên giả Moggallãna, như vậy ở dây, một sô chúng sanh sau khi thân hoại mạng chung, được sanh lên thiện thú5 thiên giới. Lành thay, này Hiền giả Moggallãna, là đầy đủ lòng tin bất động đối với Pháp: Đây là Pháp được Thế Tôn khéo giảng... được người có trí tự mình giác hiểu; do nhân đầy đủ lòng tin bất động đối với Pháp5 thưa Hiền giả Moggallãna, như vậy ở đây, một số chúng sanh sau khi thân hoại mạng chung, được sanh vào thiện thú5 thiên giới. Lành thay, thưa Hiền giả Moggallãna, là đầy đủ lòng tin bất động đối với chúng Tăng: Te hạnh là chúng đệ tử của Thế Tôn... là vô thượng phước điền ở đời; do nhân đầy đủ lòng tin bất động đối với chúng đệ tử của Thế Tôn, thưa Hiên giả Moggallãna, như vậy ở đây, một sô chúng sanh sau khi thân hoại mạng chung, được sanh lên thiện thú9 thiên giới. Lành thay, thưa Hiên giả Moggallãna, là đây đủ các giới được các bậc Thánh ái kính, không bị phá hủy... đưa đên thiên định; do nhân đây đủ các giới được các bậc Thánh ái kính, thưa Hiền giả Moggallãna, như vậy ở đây, một số chúng sanh sau khi thân hoại mạng chung, được sanh lên thiện thú, thiên giới. Rồi Thiên chủ Sakka với sáu trăm thiên nhơn... Rồi Thiên chủ Sakka với bảy trăm thiên nhơn... Rồi Thiên chủ Sakka với tám trăm thiên nhơn... Rồi Thiên chủ Sakka với tám ngàn thiên nhơn đi đến Tôn giả Mahãmoggallãna; sau khi đến, đảnh lễ Tôn giả Mahãmoggallãna rồi đứng một bên.

Tôn giả Mahãmoggallãna nói với Thiên chủ Sakka đang đứng một bên: Lành thay, này Thiên chủ, là đầy đủ lòng tin bất động đối với đức Phật: Đây là Thế Tôn, bậc ứng Cúng, Chánh Biến Tri... được sanh lên thiện thú, thiên giới.

912 KINH TƯƠNG ƯNG Bộ IV. THIÊN SÁU XỨ

Lành thay, thưa Hiên giả Moggallãna, là đây đủ lòng tin bât động đôi với đức Phật... được sanh lên thiện thú, thiên giới. Rồi Thiên chủ Sakka cùng với năm trăm thiên nhơn đi đến Tôn giả Mahãmoggallãna... Tôn giả Mahãmoggallãna nói với Thiên chủ Sakka đang đứng một bên: Lành thay, này Thiên chủ? là quy y Phật; do nhân quy y Phật, này Thiên chủ, như vậy ở dây, một số chúng sanh sau khi thân hoại mạng chung, được sanh lên thiện thú, thiên giới. Họ có được mười pháp hơn chư thiên khác: Thiên thọ mạng, thiên dung sắc, thiên an lạc, thiên danh dự, thiên địa vị, thiên sắc? thiên thanh, thiên hương? thiên vị? thiên xúc. Lành thay, này Thiên chủ, là sự quy y Pháp; do nhân quy y Pháp, này Thiên chủ, như vậy ở dây, một số chúng sanh sau khi thân hoại mạng chung, được sanh lên thiện thú, thiên giới. Họ có được mười pháp lợi hơn các chư thiên khác: Thiên thọ mạng... thiên xúc. Lành thay, này Thiên chủ, là quy y Tăng; do nhân quy y Tăng, này Thiên chủ, như vậy ở đây, một số chúng sanh sau khi thân hoại mạng chung, được sanh lên thiện thú, thiên giới. Họ có được mười pháp lợi hơn các chư thiên khác: Thiên thọ mạng... thiên xúc. Lành thay, thưa Hiền giả Moggallãna, là quy y Phật... thiên xúc... (như kinh trên). Rồi Thiên chủ Sakka với sáu trăm thiên nhơn... Rồi Thiên chủ Sakka với bảy trăm thiên nhơn... Rồi Thiên chủ Sakka với tám trăm thiên nhơn... Rồi Thiên chủ Sakka với tám ngàn thiên nhơn... Rồi lliiên chủ Sakka với năm trăm thiên nhơn đi đến Tôn giả Mahãmoggallãna; sau khi đến5 đảnh lễ Tôn giả Mahãmoggallãna rồi đứng một bên. Rồi Tôn giả Mahãmoggallãna nói với Thiên chủ Sakka đang đứng một bên: Lành thay, này Thiên chủ, là đầy đủ lòng tin bất động đối với đức Phật: Đây là Thế Tôn? bậc ứng Cling, Chánh Biến Tri... Thế Tôn; do nhân đầy đủ lòng tin bất động đối với đức Phật, như vậy ở dây, một số chúng sanh sau khi thân hoại mạng chung, được sanh lên thiện thú, thiên giới. Họ có được mười pháp lợi hơn các chư thiên khác: Thiên thọ mạng... thiên xúc. Lành thay, này Thiên chủ, là đầy đủ lòng tin bất động đối với Pháp... lòng tin bất động đối với chúng Tăng... là đầy đủ các giới được bậc Thánh ái kính... thiên xúc. Lành thay, thưa Hiền giả Moggallãna, là đầy đủ lòng tin bất động đối với đức Phật... thiên xúc. ' Rồi Thiên chủ Sakka với sáu trăm thiên nhơn... Rồi Thiên chủ Sakka với bảy trăm thiên nhơn... Rồi Thiên chủ Sakka với tám trăm thiên nhơn... Rồi Thiên chủ Sakka với tám ngàn thiên nhơn... thiên xúc.

40. TƯƠNG ƯNG MOGGALLÃNA 913

XI. KINH CANDANA (Candanasuttà) (5. IV. 280)

342. Rồi Thiên tử Candana...

Rồi Thiên tử Suyãma...

Rồi Thiên tử Santusita...

Rồi Thiên chủ Sunimmita...

Rồi Thiên tử Vàsavatti... (như kinh trên).

Nguồn: Giảng Sư (giangsu.io.vn) — văn bản trích từ kho sách cổ và kinh điển.